

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 1146/2019/QĐ-PT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Phan Thị Hằng

Các Thẩm phán:

Bà Trần Thị Thuỷ

Bà Huỳnh Thị Như Hà

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên họp: Ông Lê Văn Tuấn - Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Ông Huỳnh Duy Dũng - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 235/2019/QĐST-DS ngày 15/7/2019, Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh đã căn cứ Điều 48; 186; điểm a khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 218; khoản 1 Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 để đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “Tranh chấp huỷ kết quả bán đấu giá tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Yến V, sinh năm 1969.

Địa chỉ: 5/4 đường C, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Công ty đấu giá hợp danh N (trước đây là Công ty TNHH dịch vụ đấu giá N)

Trụ sở: Số 3 đường X, phường L, Quận I. Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lê Văn T, sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 16, ấp 3, xã A, huyện O, tỉnh Đồng Nai.

2. Ông Lê Văn C, sinh năm: 1982

Địa chỉ: Tổ 16, ấp 3, xã A, huyện O, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Nguyễn Hữu R, sinh năm: 1978

Địa chỉ: Số 457 đường P, phường C, Thành phố K, tỉnh Lâm Đồng.

Tại đơn kháng cáo ngày 13/9/2019, nguyên đơn bà Hồ Thị Yến V yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 235/2019/QĐST-DS ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh với lý do việc đình chỉ giải quyết vụ án của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh là không đúng quy định của pháp luật.

XÉT THẤY:

[1] Về thời hạn kháng cáo: Ngày 15/7/2019 Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 235/2019/QĐST-DS và ngày 09/9/2019 Tòa án đã tổng đạt quyết định trên cho người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn là bà Hồ Kim D. Ngày 16/9/2019 nguyên đơn bà Hồ Thị Yến V kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 235/2019/QĐST-DS. Do đó, đơn kháng cáo của bà V là còn trong thời hạn kháng cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung kháng cáo: Nguyên đơn bà Hồ Thị Yến V yêu cầu Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh hủy quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 235/2019/QĐST-DS ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Nhận định của Hội đồng phúc thẩm:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2019 nguyên đơn bà Hồ Thị Yến V khởi kiện bị đơn Công ty trách nhiệm hữu hạn dịch vụ đầu giá N (nay là Công ty đầu giá hợp danh N) yêu cầu hủy kết quả bán đầu giá tài sản ngày 22/02/2019 đối với tài sản là 33 quyền sử dụng đất tại xã S, huyện O, tỉnh Đồng Nai vì cho rằng việc Công ty bán đầu giá các tài sản trên đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

Về nguồn gốc các tài sản mà Công ty đầu giá hợp danh N tổ chức bán đầu giá vào ngày 22/02/2019: Năm 2007 ông Lâm Duy M đã được những người đứng tên quyền sử dụng 33 thửa đất tại xã S, huyện O, tỉnh Đồng Nai uỷ quyền thế chấp cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất nhập khẩu V – Chi nhánh H để đảm bảo cho nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH đầu tư xây dựng L và Công ty đầu tư xây lắp thương mại K do ông Lâm Duy M làm đại diện theo pháp luật. Quá trình thực hiện hợp đồng, do hai Công ty vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng đã khởi kiện yêu cầu trả nợ và phát mãi các tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Trong các năm 2011, 2012 các quyền sử dụng đất nói trên đã được Cục Thi hành án Dân sự Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Đồng Nai tổ chức bán đầu giá, người trúng đầu giá là ông Nguyễn Hữu R.

Ngày 01/10/2018 ông Nguyễn Hữu R và Công ty N ký 02 hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số 1860 và 1861/HĐ ĐG-VTA, ngày 22/02/2019 Công ty N tổ chức bán đấu giá tài sản là 33 quyền sử dụng đất nói trên.

Qua xem xét nguồn gốc 33 tài sản đấu giá, Hội đồng phúc thẩm nhận thấy ông Nguyễn Hữu R là người có quyền sở hữu, sử dụng hợp pháp các quyền sử dụng đất nói trên thông qua các hợp đồng mua bán tài sản đấu giá từ năm 2011, 2012. Bà Hồ Thị Yến V không đứng tên trên bất cứ một tài sản nào, cũng không có chứng cứ chứng minh bà có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến 33 thửa đất nói trên. Bà V căn cứ vào giấy biên nhận ngày 15/4/2008 về việc ông Lâm Duy M vay bà số tiền 19.000.000.000 đồng và các hợp đồng uỷ quyền lập ngày 13/12/2013 giữa bà và Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng L, Công ty TNHH Đầu tư Xây lắp Thương mại K (do ông Lâm Duy M là đại diện theo pháp luật), Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng và Phát triển nhà U, Công ty TNHH Một thành viên O (do ông Võ Thanh G là đại diện theo pháp luật) để cho rằng bà có quyền lợi liên quan đến các tài sản trên là không có cơ sở. Bởi lẽ các hợp đồng uỷ quyền lập ngày 13/12/2013 là sau thời điểm toàn bộ 33 quyền sử dụng đất nói trên đã được cơ quan có thẩm quyền tổ chức bán đấu giá để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ của Công ty TNHH đầu tư xây dựng L và Công ty đầu tư xây lắp thương mại K do ông Lâm Duy M làm đại diện theo pháp luật.

Mặt khác, căn cứ vào biên bản đấu giá tài sản ngày 22/02/2019 thì chỉ có hai khách hàng tham gia đấu giá là ông Lê Văn T và ông Lê Văn C. Bà Hồ Thị Yến V không phải là người tham gia đấu giá. Tại Điều 75 của Luật Đấu giá tài sản năm 2016 quy định người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá, người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền khiếu nại và khởi kiện đối với quyết định, hành vi của Hội đồng đấu giá tài sản, thành viên Hội đồng đấu giá tài sản khi có căn cứ cho rằng quyết định, hành vi đó xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Bà Hồ Thị Yến V không tham gia đấu giá, không có căn cứ chứng minh quyền và lợi ích của mình bị ảnh hưởng nên không có quyền khởi kiện yêu cầu Toà án huỷ kết quả bán đấu giá tài sản.

Xét toà án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh đã xem xét về nguồn gốc các tài sản bán đấu giá, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định bà Hồ Thị Yến V không có bất cứ quyền lợi, nghĩa vụ gì đối với các tài sản nói trên, đồng thời bà V không phải là người tham gia đấu giá, người trúng đấu giá hay có liên quan gì đến việc đấu giá, do đó bà V không có quyền khởi kiện do không có căn cứ cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm cần được bảo vệ, từ đó ra quyết định đình chỉ việc giải quyết vụ án theo điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 là có cơ sở.

[4] Tại phiên họp, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu và đề nghị Hội đồng phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bà Hồ

Thị Yến V, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự của Tòa án nhân dân Quận I là có căn cứ, nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận đơn kháng cáo của bà Hồ Thị Yến V, giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 235/2019/QĐST- DS ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

[5] Do kháng cáo của bà Hồ Thị Yến V không được chấp nhận nên bà V phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điểm a khoản 5, khoản 6 Điều 314 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

QUYẾT ĐỊNH:

1 . Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn bà Hồ Thị Yến V.

2. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 235/2019/QĐST-DS ngày 15/7/2019 của Tòa án nhân dân Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Án phí dân sự phúc thẩm: Bà V phải chịu án phí dân sự phúc thẩm 300.000 đồng, được căn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2019/0005101 ngày 16/9/2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận I, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà V đã nộp đủ án phí Dân sự phúc thẩm.

4. Quyết định phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM
- VKSND TP.HCM;
- THA DS Quận I;
- TAND Quận I;
- Các đương sự;
- Lưu (T/.20)

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Phan Thị Hằng

